

Thế Nào Là Mật Tông? _____

Đây là một pháp tu thâm mật của Phật giáo, dạy về cách “bắt Ẩn”, “trì Chú” v.v... Pháp tu này có tính chất liễu nghĩa (*trọn đủ*), căn cứ vào nơi tâm pháp bí truyền.

Trong các pháp môn mà PHẬT đã chỉ dạy cho chúng sanh nương theo tu tập trong thời buổi “**Mật Pháp**” sau này, hành môn nào cũng đều có một tôn chỉ thù thắng vi diệu.

Ví dụ như :

- Bên TỊNH-ĐỘ lấy tôn chỉ :
“**Một đời vãng-sanh, được bất thối chuyển**” làm tông.
- Bên THIỆN-TÔNG lấy tôn-chỉ :
“**Chỉ thẳng lòng người, thấy tánh thành Phật**” làm tông.
- Bên HOA-NGHIÊM lấy tôn-chỉ :
“**Lìa thế-gian, nhập pháp-giới**” làm tông.
- Bên PHÁP-HOÀ lấy tôn-chỉ :
“**Phế huyền, hiển chơn**” làm tông.

Và riêng :

- Bên MẬT-TÔNG lấy tôn-chỉ :
“**Tam mật tương ưng, tức thân thành Phật**” làm tông v.v...

Tam mật là: **Thân mật - Khẩu mật - Ý mật**

Tóm lại, pháp môn tuy nhiều và tôn chỉ khác nhau, nhưng tựu trung rồi cũng quy về một mục đích duy nhất là **giải thoát** khỏi sanh tử luân hồi mà thôi.

Nay xin nói sơ qua về **Mật Tông**. Gọi là **Mật**, vì đây là một hành môn thuộc về “**Thâm Mật, Bí Mật Pháp Môn**”, chuyên dạy về cách trì Chú, bắt Ẩn, nên phải có Sư-thừa (*tức người truyền dạy*).

1. Sao gọi là Trì ?

TRÌ có nghĩa là giữ hoài (trì giữ) không cho mất, không cho quên.

2. Sao gọi là CHÚ ?

CHÚ nói cho đủ thì là Thần Chú, là lời bí mật. Nay để cho tiện, nên gọi tắt là “**Chú**”.

Có người không hiểu, nói rằng :

- Thần Chú là của Thần đạo thuyết ra. Đó là trật, là sai lầm.
- Chữ THẦN nơi đây có nghĩa là “**thần thông, linh thông biến hoá**”.
- Chữ CHÚ thì còn được gọi là CHÂN NGÔN.

Những câu Thần Chú của chư Phật và Bồ-Tát thuyết ra có oai-lực và công đức không thể nghĩ bàn. Ta phải nên phân biệt giữa TRÌ Chú, NIỆM Chú và TỤNG chú.

- **TRÌ Chú :**

Tức là 1 câu Chú phải được lặp đi lặp lại liên tục từ vài trăm biến (*trăm lần*) trở lên, thì mới

được gọi là trì. Còn chỉ đọc 3 câu, 7 câu, thì là tụng niệm, chứ không được gọi là trì.

- **TỤNG Chú hoặc NIỆM Chú :**

Tức là chỉ lướt qua có một lần mà thôi. Chẳng hạn như “**Thập Chú Lăng Nghiêm**” sáng được tụng lướt qua có 1 lần thôi, chứ không có tụng lần thứ 2, thứ 3.

- Thần Chú tiếng Phạn gọi là **Dhàrani** (*Đà-ra-ni*), tiếng Hán dịch là **Tổng-Trì**, tiếng Anh gọi là **Mantra**. Vì bao gồm vô lượng pháp, nên gọi là “**Tổng**”, vì giữ chứa vô lượng nghĩa, nên gọi là “**Trì**”. Thần Chú mang ý nghĩa bao trùm (*tổng*) tất cả Pháp, gìn giữ (*trì*) tư tưởng cao thượng từ vô lượng diệu nghĩa của nội tâm. Câu “**Thần Chú**” là bao gồm cả “**Tâm Ý**” của chư Phật, chư Bồ-Tát đối với chúng-sanh.

Ý nghĩa của Thần Chú thì cực kỳ bí mật, không ai hiểu được, ngoại trừ bốn-tôn (*vị chủ*) của Thần Chú đó và chư Phật mới biết được mà thôi.

Có ba loại Đà-ra-ni, đó là : **Một chữ, nhiều chữ và không chữ** (*tức vô tự*).

Thần-Chú của Phật khác với của Tà đạo. Chú của Phật có công năng phá TÀ lập CHÁNH, tiêu diệt nghiệp ác, phá được vọng tưởng tà quấy, phát sanh trí huệ, tăng trưởng phước đức căn lành, ngăn trừ tội lỗi, cứu mình độ người thoát khỏi ma nạn, nhất là cứu độ cho vong linh được siêu thoát một cách tuyệt diệu và hy hữu. Cái lực của Chú giúp cho Vong linh xả bỏ những hận thù, những đau khổ đã chất chứa trong tiềm thức, nên suốt bao kiếp vẫn chưa được siêu thoát. Lực của Chú cũng đưa người từ cõi Phàm đến cõi Thánh nhanh chóng. Gần gũi cùng cảm ứng đạo giao với Phật, Bồ-Tát, Thánh Thần và thành tựu được đạo quả sau này.

Tổ sư dạy rằng : **Tam Mật tương ưng, “tức thân thành Phật”**

(nghĩa là Hành giả trì chú, nếu được bất khả tư nghị pháp thậm thâm vượt qua khỏi các vị thánh quả nhị thừa, thập địa Bồ tát (*tức là liên khi người trì chú mà đạt được “tam mật (thân mật, khẩu mật, ý mật) tương ưng với Phật”* đã thành Phật sống tức thì).

Cho nên, trong những đạo tràng Mật Tịnh chắc chắn đều phải công phu trì chú, thí dụ như :

- **Chú Thủ Lăng Nghiêm** (5 đệ), thập chú Lăng Nghiêm, Chú Đại-Bi Tâm Đà-ra-ni, chú Như ý Bảo Luân Vương, chú Kim Cang, Chú Tiêu tai Cát Tường, Chú Vô Lượng Thọ, Chú Dược Sư, Chú Thập Nhị Danh Sám Hối Diệt Tội hoặc chú Thất Phật diệt Tội, chú Vãng Sanh, chú Hộ Thân, chú Phật Đảnh Tôn thắng, chú Lục Tự Đại Minh, Chú Chuẩn Đề, chú Phá Địa ngục..vv....và còn nhiều nhiều...loại chú khác của Phật, của Bồ Tát toàn là “**Thiện chú**” cả, đều được khai mở trí huệ, cũng như được những công đức không thể nghĩ bàn và đem lại lợi ích lớn cho tất cả chúng sanh trong pháp giới hữu tình.

Như gần đây có Phật tử Đăng Tâm, từ lúc nhỏ vì gia đình nghèo khổ nên không được theo bạn tới trường học, vì không biết chữ, nên phải đi làm thuê cho người. Mãi đến khi gặp được Mật Tịnh pháp môn của chùa Pháp Hoa tại Tucson, Arizona, dạy phương cách trì chú đúng pháp. Từ đó Cô nhất dạ trì chú, cầu lên Phật :

- “*Cho con đọc được, viết được, ngay cả sử dụng được máy vi tính, để con có thể liên lạc*

với cô Bảo Đăng được cô chỉ dạy con tu tập”.

Nhờ có được cái Tâm không chấp trước, không có những cái tâm tham sân, kiêu mạn hoặc xấu ác, tâm cô quá chân thành và tha thiết, cần cầu giải thoát đó, nên đã đạt được Thần Lực của tâm chú cực mạnh, cảm ứng đạo giao với chư Phật, Bồ Tát và Thiện thần, nên đã được sở cầu như ý. Từ đó đến nay Đăng Tâm đã ẩn dật tu hành và không ngừng nghỉ cứu độ vô số vong linh, nhờ được “**tâm**” nước chú của cô mà tất cả vong linh đều được siêu thoát hết.

Còn Thần Chú của Tà đạo chỉ làm hại người, hại vật, gieo tai họa cho người, chết phải đọa vào 3 ác đạo.

Thần Chú tuy không có thể giải nghĩa ra được, nhưng nếu chí tâm, thành kính không phân biệt, không nghi ngờ mà thọ trì, thì sẽ được công hiệu kỳ diệu khó thể nghĩ bàn. Cũng giống như người uống nước, cảm giác ấm hay lạnh thì chỉ người đó tự biết – còn người khác thì không cách chi biết được, cũng không hiểu hoặc không tin được. Phần công hiệu của việc trì Chú cũng vậy, chỉ riêng người chuyên trì Chú mới biết rõ nó hiệu nghiệm như thế nào mà thôi !

Thường thì một câu Thần Chú hay thân gồm hết một bộ Kinh. Vậy cũng đủ hiệu lực, công đức của câu Thần Chú mà Phật nói ra không thể nghĩ bàn.

Thí dụ như :

1. **Bộ Kinh ĐẠI BÁT-NHÃ** gồm có 600 quyển, mà chỉ có một câu Thần Chú gom hết 600 cuốn Đại Bát-Nhã. Đó là câu :
- **Yết đế, yết đế ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha.**
2. **Kinh ĐẠI-BI TÂM ĐÀ-RA-NI** kết lại hết 85 câu Chú:
- **Án, tất điện đô mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.**
3. Nguyên cuốn **Kinh CHUẨN-ĐỀ** kết lại câu :
- **Án chiết lệ chủ lệ chuẩn đề ta bà ha.**
4. **Kinh LĂNG-NGHIÊM** gồm có 9 cuốn, kết lại trong câu:
- **Án, a na lệ tỷ xá đề, bệ ra bạt xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nể, bạt xà ra bàn ni phẩn hổ hồng đô lô ung phẩn, ta bà ha.**
5. **Kinh PHẬT ĐÁNH TÔN THẮNG ĐÀ-RA-NI** v.v... thì cũng y như vậy.

Lại nữa, phải nên biết :

Câu **CHÂN-NGÔN** (Thần-Chú) đây thuộc về :

“BÁT TƯ NGHÌ THẦN LỰC”.

Còn câu **NIỆM PHẬT** thì thuộc về :

“BÁT TƯ NGHÌ CÔNG ĐỨC”.

Cả hai, một **MẬT**, một **TỊNH** đồng chung nguồn gốc mà sanh ra, đều có năng-lực đưa hành giả về nơi Tịnh-Độ (nói chung) và vãng-sanh về cõi CỰC-LẠC (nói riêng), cả hai chỉ có mục đích duy nhất là thành tựu trí tuệ Bát Nhã, chứ không phải : *Trì Chú thì không được vãng-sanh. Chỉ chuyên Niệm Phật mới được vãng-sanh đâu ! vãng sanh hay không đều do Nghiệp nặng hay nhẹ, tình tưởng nhiều hay ít mà thôi. Hễ buông xả hết muôn duyên, tâm trí*

“trong sáng” thì được vãng sanh thế thôi.

Nay Tổ Sư Thích Thiên-Tâm Vô Nhất Đại Sư đã phối hợp cả hai phần (*MẬT và TỊNH*) lại thì sự kiến hiệu càng tăng thêm gấp bội. Cái tâm **“lực”** đưa tới Cực Lạc sẽ nhanh chóng, an lành không bị trắc trở, không bị yêu ma xâm nhiễu.

Như **VÔ LƯỢNG THỌ NHƯ-LAI Đà-ra-ni,**

- Tụng một biến thì tất cả các tội **tứ trọng, ngũ nghịch, thập ác** thảy đều tiêu diệt.
- Tụng 3 biến, **tất cả tội chướng** đều được tiêu trừ.
- Tụng 7 biến thì **dù cho hàng thiện nam, tín nữ tại gia phạm giới căn bản, hàng Tăng Ni phạm tội tứ khí, bát khí và các trọng giới khác, đều trở lại được giới phẩm thanh tịnh.**

Hành giả khi kết Ấn tụng trì Thần Chú này liền được chư PHẬT phóng quang tụ nơi đỉnh đầu và được các Ngài nhiếp thọ.

-Tụng đến 1 vạn biến (10.000 lần), tâm Bồ-Đề (tâm Phật) hiển hiện trong thân không quên mất.

Người trì niệm dần dần thể nhập vào tịnh tâm tròn sáng, trong sạch, mát mẻ như trăng thu, tiêu tan hết tất cả phiền não. Khi lâm chung sẽ thấy Đức A-DI-ĐÀ Như Lai, cùng với vô-lượng trăm ngàn ức chúng BỒ-TÁT đến vây quanh, an ủi, bao che và tiếp dẫn. Hành giả liền được sanh về một trong 9 phẩm sen ở cõi Cực-Lạc. Nhưng, có một điều quan trọng hành giả trì chú này phải biết rằng : SỨC NGHIỆP từ vô thủy kiếp của ta cũng ồ ạt kéo đến đòi nợ máu không ngừng nghỉ. (Xin xem Kinh Niệm Phật Ba-La-Mật).

Nói về **LỤC TỰ ĐẠI-MINH CHƠN NGÔN :**

- **Um, Mani Padmé Hùm** (Hán dịch theo Phạm-âm là : **ÁN MA-NI BÁT-DI HỒNG**) - tuy chỉ có sáu chữ ngắn ngủi thôi, nhưng oai-lực lớn không thể nghĩ bàn (tương đương với oai lực của chú Đại-Bi), vì cả 2 chú (Đại-Bi và Lục-Tự Đại Minh) này là một sự **“tổng hợp”** của Đức Quán Thế Âm Bồ-Tát cùng của rất nhiều Chư Phật, đã mang hết cả **“tâm ý”** của Bồ-Tát và của Chư Phật, giúp cho chúng-sanh giải tất cả nạn, tiêu ác nghiệp, dứt trừ bệnh nghiệp, được sự vô-úy (không còn sợ-sệt trước mọi hoàn cảnh) và được tất cả sự mong cầu (tương đương với **“phước, đức”** của mình, nhưng phải chánh đáng).

Oai-lực của chú ĐẠI BI và chú LỤC TỰ có thể dời non, lấp biển, chuyển nắng hạn thành mưa, chuyển gió bão thành nắng ấm. Có khả năng đưa người ra khỏi địa ngục và đưa người lên cõi Trời, cõi Phật, thoát khỏi 3 ác đạo.

Thì ngoài **“Bổn Tôn”** (tức là vị chủ) của câu Thần Chú, **Đức Quán-Thế-Âm Bồ-Tát** và **chư Phật** ra, không ai hiểu được công năng và nghĩa lý ảo-bí của nó (kể luôn tất cả các đại Bồ-Tát khác ở 10 phương cũng không hiểu thấu được) ...

Có số người không hiểu rõ điều trên, nên đã phí công dịch giải ra nghĩa-ý, vô tình làm mất đi phần công lực mạnh của Chú. Nhất là lại dùng tâm **“phân biệt”** (chú này đúng, chú kia sai, chú này mạnh, chú kia yếu, chú này dài chú kia ngắn. v.v...) mà trì Chú, thành ra trì Chú hoài

mà vẫn không có kết quả gì mấy.

Từ trước đến nay, các hàng Phật Tử Trung Hoa, Việt Nam, v.v... khi đọc tụng Thần Chú đều có chút phần hơi trại, so với Phạn Âm (*tức âm của chữ Sanskrit, Bắc Ấn Độ*), nhưng việc ấy không quan ngại gì, miễn là dùng **“tâm chí thành, tin tưởng, không nghi ngờ, không phân biệt”** khi trì niệm, thì cũng vẫn được hiệu nghiệm như thường.

Trong Kinh Đại Bi, Đức QUÁN-THẾ-ÂM BỒ-TÁT có dạy: **“Người nào đối với Đà-Ra-Ni này sanh lòng nghi không tin, phải biết kẻ ấy sẽ vĩnh-viễn mất sự lợi-ích...”**

Cho nên, muốn được hiệu nghiệm và cảm ứng trên đường tu **MẬT-TÔNG** thì điều bí quyết là chớ nên khởi lòng nghi ngờ, phân biệt đúng sai, hoặc sợ sệt (*hiểu nghĩa hay không hiểu nghĩa kia, hoặc khinh-báng chi cả*). Dù cho lòng **“nghi”** ấy nhỏ như hạt bụi đi chẳng nữa, quyết cũng **“chẳng nên có”**. Cứ một lòng chặt dạ y theo đó mà hành trì thì được gọi là trì Chú **“đúng như pháp”** vậy, vì chư Phật, Bồ-Tát vốn không bao giờ vọng ngữ (*nói lời dối gạt*).

May mắn cho chúng ta trong kiếp này còn **gặp** được chánh pháp, còn **học** được chánh pháp, được minh-sư thiện hữu chỉ dạy cho phương cách **trì Chú để giải nghiệp tội trong quá khứ**.

Nếu vẫn còn cố chấp không chịu tu, thì thử hỏi kiếp sau cái chấp sẽ còn nặng như thế nào ? Mà đã cố chấp thì khó mà có được trí-huệ để làm được những điều tốt lành. Những kiếp trước mang đến kiếp này vẫn còn giữ cái tâm bòn sẻn, nghi kỵ, không chịu buông bỏ mà phát tâm tu sửa, thì kiếp sau hết phước, sẽ ra sao ?

Cho nên, rất mong quý bạn đồng tu phải cố gắng lên, tinh tấn trì Chú, niệm Phật và phải **“tận tâm, tận lực, tận cường”** tu hành để chắc thêm phần vãng sanh cho mình, thì mới mong **thoát ly sanh tử luân hồi**, thành tựu được đạo quả sau này. Làm được như vậy mới không phụ lấy chính mình và trả được ơn sinh thành, dưỡng dục của Cha Mẹ nhiều đời nhiều kiếp, đúng với câu :

“Nhất nhân hành đạo cứu huyền thăng. Trước độ mình, sau độ người và độ khắp thế nhân.”

Chúng ta ai cũng muốn lo lắng cho cha mẹ mình luôn được đầy đủ phần vật chất. Nhưng, dù làm được trọn vẹn mấy đi nữa, cũng chỉ là trả **“Tiểu Hiếu”** mà thôi, vì đó chỉ là giúp cho Cha Mẹ tạm thời bớt khổ, chứ không cách chi giúp cho Cha Mẹ thoát khỏi sự khổ của sanh tử luân hồi. Chi bằng, nếu ta nỗ lực tinh tấn tu theo pháp môn Mật-Tịnh này, lại biết khuyên Cha Mẹ, gia đình, bạn bè v.v... tu hành như mình, nghiệp lực trong quá khứ mau được tiêu trừ, thì sẽ được vãng sanh về Cực Lạc trở thành bậc Bồ-Tát sau khi mạng chung. Chừng đó thì quay lại cõi này để độ hết Cha Mẹ nhiều đời nhiều kiếp v.v... trả **“Đại Hiếu”** vậy !

Chúng ta đang trong thời kỳ **“Tháp Tự Kiên Cố”** (*chỉ chuyên lo cất và sửa chùa*), giờ thì đang bước qua thời kỳ **“Đấu Tranh Kiên Cố”** (*hơn thua, giành giật chùa chiền, đệ tử, êm hại lẫn nhau, thua kiện lẫn nhau, truy tố đưa ra tới tòa, lên TV, báo chí*) không còn ai chú tâm hoằng dương Phật pháp nữa, cho nên Pháp diệt (*suy*), Ma cường (*thịnh*). Tâm chúng sanh ngày càng thêm xấu ác, vì không còn ai dạy đúng pháp nữa. Phật đã huyền ký rằng :

Trong thời kỳ **MẬT PHÁP** này, **“tà sư phá pháp”** nhiều như cát sông Hằng (*Kinh Lăng-*

Nghiêm). Ngoài ra còn có 96 ngoại đạo, tà giáo khác tìm đủ mọi cách để tiêu diệt Phật Giáo nhà ta nữa, không cho một ai tu thành đạo nữa cả.

Không còn in Phật kinh, dần dần không còn thuyết dạy chánh Pháp nữa. Hiện nay chúng ta cũng đã nhận thấy biết rồi, Phật Pháp đang bị (*Phật tử: gồm có xuất gia và tại gia*) phá hoại (*tiêu diệt*) một cách tinh vi và khéo léo đến nỗi ít có ai nhận diện ra được, họ cứ tưởng rằng :

Ta đang tu hành và làm Phật sự !

Nó khảo đủ mọi cách hết :

-Nội khảo, ngoại khảo, thuận khảo, nghịch khảo...

-Nó làm cho tâm tánh con người không còn NHÂN TÌNH nữa (*càng ngày càng ác hiểm*).

Chúng ta khó thể nào có được **“Tâm lực, chánh tâm, chánh trí và chánh kiến”**. Hiện nay, tâm của con người bị ô-nhiễm ngày càng nghiêm trọng. Nào là tham lam, cố chấp, tranh đua, sân hận, dâm dật. Cũng vì tham tiền mà nhân tâm dùng mọi thứ độc tố hóa học cực mạnh để trồng trọt, nuôi súc vật và biến chế thức ăn. Trên thị trường hiện nay đã có quá nhiều thức ăn **“giả”** như (*gạo, bánh trắng, bún, cà phê, tiêu, bột, đường, mật, thuốc men, mỹ phẩm.vv...*), Cho chí đến giới nam, giới nữ cũng khó mà phân biệt thiệt giả! vì thế, cho nên bệnh tật dẫn đến cả thế giới đang lâm than trong đau khổ, mà không biết tại sao mắc bệnh, rồi chết vì không chữa trị được. Rồi bệnh dịch tiếp nối lan tràn vô số người chết. Người có tu, có niệm Phật chân chánh thì sẽ được thoát nạn.

Kế đến,

Ma nạn ếm nhập, người ác tru hồn người thiện để khống chế, người người bị bệnh khủng điên, khổ sầu, ai oán lên tới cõi Phật, cõi Trời. Sau cùng là tai nạn binh đao khói lửa, chiến tranh, sớm muộn rồi sẽ bùng nổ trong nay mai.

Muốn biết trong tâm của chúng sanh như thế nào, thì cứ nhìn ra ngoài thế giới hiện nay ra sao sẽ biết liền. Bên trong tâm con người thì đầy sự ác hiểm, phiền não, sân hận, tham chấp, bên ngoài thì quá nhiều cám dỗ. Xã hội sao không động loạn cho được?

Quý chết (*hồn ma*), quý sống (*hồn người*), hồn thú, dựa nhập, khống chế người ta đi đầy đường, không bỏ sót một ai, chúng vô từng nhà, từng quán chợ, đi vào tâm thức của từng người (*trong khi thức, cũng như trong lúc ngủ (mà nó biết mặt, biết tên, biết nhà) có nhiều Phật tử (là nạn nhân đang sống trong khổ nạn, tìm đến tận chùa Pháp Hoa cầu cứu và cho biết rằng:*

*Chúng giả tạo ra nhiều cảnh chiêm bao thật “ác độc”, thức dậy cứ tưởng lầm rằng : **điềm chiêm bao đó là thiệt !** nên đã có biết bao cảnh bỏ đạo, bỏ nhà, bỏ chồng, mất tiền của, gia đình tan nát, chia lìa, oán hận và hiểu lầm lẫn nhau*), chúng quấy phá khắp nơi trên thế giới. Nhà nhà khói đen bao phủ. Người người ngày càng khổ sầu, ai oán...

Phải cẩn thận kiểm lại những điềm chiêm bao đó có hợp lý hay không !

Người có trí Chú có đủ “trí lực” mới nhận diện ra được nó.

Đó là nguyên nhân chiêu cảm đến thiên tai bão lụt, khói lửa cháy lớn, thất nghiệp, đói khổ lan tràn, nhà tan cửa nát, mất nhà mất việc làm, bệnh tật ngày càng nhiều, ma quỷ dựa nhập, ếm đối lẫn nhau khó mà chữa trị. v.v...

Cũng do từ nơi cái TÂM mong cầu có được “**thần thông**” nên đã bỏ chánh theo tà. Vì có quá nhiều tâm xấu ác đó mà phát sanh ra hết cả. Nếu như mọi người đều có cái tâm tốt, tâm an (*phận*), tâm đầy lòng bác ái, thì gia đình sẽ được vui vẻ, thuận hòa, thế giới sẽ an bình, phồn thịnh. Dù cho Ma quỷ có dụ dỗ, có đủ cách mấy cũng chẳng làm gì được, đôi khi họ còn kính phục mà chịu quy mạng lễ !

ĐỨC TRONG QUÝ THẦN KINH.

Mong sao chúng ta mau buông bỏ những tánh tham, thói hư tật xấu, cố chấp và sự độc tài của mình đi, mà sám hối lo tu sửa (*từ xấu ra tốt*), buông bỏ những việc vừa ý hay không vừa ý, đúng với sai v.v... để chuyển hướng nạn tai sắp xảy ra, hầu được an lành sống đến ngày trăm tuổi.

Sư-Tổ Đại-Ninh THÍCH THIỀN-TÂM là hóa thân của ngài **ẤN QUANG**, đã thấy biết trước là sau này đa phần các Phật tử nói riêng và mọi người nói chung, đều bị ma quỷ dựa nhập và đa phần hiện nay đều bị “**hồn người**” (*sống*) khống chế, khủng hoảng, điên điên, nói lảm nhảm, đầu não cứ đơ đơ ra, khi có tình người, khi hiện ra tâm quỷ, khi tỉnh, khi mê mờ, ít có ai tu mà được đầu thai lại làm người, thì đừng nói chi đến việc giải thoát về cõi Trời, cõi Phật.

Vội lòng từ bi quảng đại đó, Ngài mới khai mở ra pháp tu **MẬT-TỊNH**, soạn ra những Thần Chú từ trong **MẬT TẠNG** (*của Đại Tạng Kinh*), hầu cứu độ các Phật tử có thiện căn (*và chân thật tu hành*) thoát khỏi Ma nạn, giải bớt nghiệp dữ của nhiều kiếp trước, để giữ vững được đường tu, mới bảo đảm được vãng-sanh về nơi Cực Lạc Tịnh-Độ.

Ai thật tâm tu hành, bắt buộc phải kiêm thêm **TRÌ CHÚ** để hộ thân và tâm không bị khống chế và hãm hại mà lạc vào lưới của Ma, lấp đi con đường vãng-sanh vậy. Như đã nói ở trên,

-NIỆM PHẬT được bắt tư nghi CÔNG ĐỨC

-TRÌ CHÚ được bắt tư nghi THẦN LỰC (*cái lực này sẽ giúp cho ta thoát tất cả nạn khổ*)

Nếu chỉ chuyên **NIỆM PHẬT** mà không có **TRÌ CHÚ** đi kèm, thì cũng giống như người đang bị đủ thứ bệnh tật, kẻ ác bao vây tứ phương, ngày đêm chẳng được yên, mò-mẫm, lê lét mà đi, không may gặp phải giặc cướp (*Ma*) ồ ạt xông đến bắt, chừng đó thì :

- **Không có TÂM LỰC** (*không biết dụng tâm*)
- **Không có SỨC LỰC** (*để chống trả*)
- **Không có TRÍ LỰC** (*để phân biệt chánh tà*)
- **Không có chút THẦN LỰC** (*nào để đề kháng*) cả,

lúc đó sợ quá, không còn nhớ niệm Phật nữa, á-khẩu đứng tim mà chết. Vậy thần thức có còn được yên để về Cực Lạc không ? nhất là “**ngiệp ác**” trong quá khứ ồ ạt kéo đến đòi nợ máu thì lấy gì để hóa giải !

Từ-bi phải có trí-huệ đi kèm. Niệm Phật phải có Thần Chú đi kèm (*hai cái này không thể thiếu một*).

Những người không có chánh tâm, không chân thật tu hành cần cầu giải-thoát, hoặc có cái **TÂM NGHI NGỜ, KHÓ TIN, PHÂN BIỆT ĐÚNG SAI, XẤU, ÁC** v.v... thì khó thể trì

Chú cho được, sẽ dễ bị **“tẩu hỏa nhập ma”** (bởi vì Thần Chú đó là tâm-ý của Phật nên thuần **“CHÁNH”**, nếu như đem cái tâm **“TÀ”** mà trì Chú thì không thể nào cảm ứng hoặc thành tựu được là như vậy). Cho nên, trong thời kỳ **“pháp diệt tận”** này, rất ít có người **“dám”** trì Chú, hoặc biết hành trì về Ấn Chú của Phật gia một cách tỏ-tường, cho nên không thể nào **“hóa giải”** được nghiệp ác trong quá khứ.

Thậm chí có nhiều người sợ không dám trì Chú, lại còn phỉ báng và ngăn cấm người trì Chú nữa. Nhưng họ không hiểu rằng:

Chính Đức PHẬT xưa kia cũng đã dùng Thần chú để hàng phục Ma quân và cứu độ tử của Ngài ra khỏi Ma nạn ! Ta hãy thử hỏi :

Người TU (trụ trì ở trong chùa) đã dùng Thần Chú gì để sai tịnh Chùa, sai tịnh hàng ngày cho bản thân (mỗi khi ăn, uống, tắm gội), cúng vong linh, cầu siêu, phát tang, xả tang, triệu hồn, thí thực, phóng sanh, giải nghiệp, cho đến công phu mỗi sáng v.v... ? Hỡi ôi ! Có được mấy người chịu TIN, chịu TRÌ CHÚ và thi hành đúng theo như điều luật của nhà Phật?

Hiện nay, đa phần Phật tử chỉ thích tụng Kinh, niệm Phật cầu PHƯỚC qua ngày, hoặc thích ngồi Thiền hơn là Trì Chú (tức là tu theo MẬT-TÔNG chân chánh của PHẬT) vậy, nhất là thích có **“thần thông”**, nên không ngại bỏ chánh theo tà. Muốn biết thể giới Quy-Y Tam-Bảo của mình còn hay mất, hãy xem lại cái tâm của mình (có làm những điều xấu ác, có gần gũi, hoặc thân cận với kẻ ác không) thì sẽ biết ngay.

Như là :

- Tham tiền, tham danh, tham lợi.
- Việc xấu nào mà không làm.
- Thị phi nào mà không nói.
- Không nói **“có”**, có nói **“không”**.
- Phỉ báng pháp Phật, nói xấu người tốt.
- Thường hay sân giận, tâm tánh ích kỷ, bòn sẻn.
- Thường ganh tỵ, đố kỵ
- Tranh chấp phải quấy, thấp cao.
- Cố chấp, hận thù không xả.
- Tranh đấu không biết mệt.
- Giành giật cái tốt về mình.
- Không biết ơn nghĩa, liêm sỉ.
- Nhục mạ những bậc chân tu.
- Khinh sư diệt Tổ.
- Giết Thầy, hại bạn.
- Dẫn dắt Phật tử tu sai lầm (không giống đường lối của Phật, của Tổ-sư muốn dạy).

Đó chỉ là lược ra sơ-sơ ở trên cũng đủ thấy Tam Quy, Ngũ Giới đã là khó giữ nổi, thì nói chi đến Bồ-Tát giới, Tỳ Kheo giới !!! Thần Thánh nào tiếp tục gia hộ cho mình đây!

Thân hôi thì người đời lánh xa.

Tâm hôi thì thần thánh lánh xa.

Nếu như đã mất hết thể giới Quy Y rồi, thì tự động 25 vị Thần theo hộ cho người (*giữ được trọn giới*) cũng sẽ bỏ đi luôn. Chừng đó, Ma quỷ sẽ dễ dàng nhào vô làm hại, bắt hồn, hành xác mà thôi...

Có rất nhiều Phật tử chưa hiểu thấu, nên nghĩ rằng :

- **Tu Tịnh-Độ** (*niệm Phật*) **rất dễ, người** (*chánh hoặc tà*) **nào cũng tu được. Còn tu theo Mật-Tông thì rất khó** (*trì Chú hoài cũng không thấy có kết quả gì cả*), **và người mà trì Chú sẽ khó thành được đạo quả v.v... !**

Hoặc là :

- **Muốn về Cực-Lạc mau, thì phải “chuyên” niệm Phật, không nên trì Chú. Vì tu hai pháp môn (Mật-Tịnh) một lượt sẽ bị chi phối, không được nhất tâm, không được vắng sanh!**

Cho nên, hiện nay hầu hết Phật tử đã từng tu theo pháp môn MẬT-TỊNH đều từ từ bỏ trì Chú (*như Chú Hộ Thân, Lăng-Nghiêm, Đại-Bi, Bát-Nhã, Vãng-Sanh v.v...*), cho đến bỏ đắp mền Tỳ-Lô luôn nữa. Phải biết rõ thêm rằng, ba môn vô lậu học:

Giới, Định, Huệ tượng trưng cho **Giác, Chánh, Tịnh**, và lại cũng tượng trưng cho Tam-Bảo : **Phật, Pháp, Tăng**.

- Phật nghĩa là “**Giác Ngộ**”.
- Pháp tức là “**Chánh Pháp**”.
- Tăng mang ý-nghĩa “**Thanh Tịnh**”.

Tu học Phật Pháp không ngoài ba môn **Giác, Chánh, Tịnh** này. Đây cũng ví như ba cửa Tam Quan trước cổng chùa, vào được một cửa là vào được nhà của Như-Lai.

-**Như Thiền-Tông thì chủ trương thấy tánh thành Phật.**

Đây là theo môn “**Giác**” mà tu hành.

-**Giáo-Tông thì chủ trương nghiên cứu Kinh Giáo.**

Đây là theo môn “**Chánh**” mà tu-hành.

-**Mật Tông và Tịnh Độ đều giống nhau, vì đòi hỏi phải có được cái tâm “**Thanh Tịnh, an bình**”.**

Đây là theo môn “**Tịnh**” mà tu hành.

(*Vì thế người mà có nhiều vọng tưởng, cố chấp, có tâm xấu ác, sân hận, hơn thua, tham cầu, khó mà trì chú được*).

Ngoài ra, Tịnh Độ và Mật Tông đều là pháp môn “**Nhị Lực**”. Nghĩa là ngoài sức mình tu ra (*tự lực*), còn được nhờ vào “**Từ-lực**” (*tha lực*) bốn-tôn của Thần Chú và “**Tâm lực**” của chư Phật gia trì nữa.

Vì thế :

-**Hai môn “Mật” và “Tịnh” song tu thì rất là “hạp” căn. Còn ngược lại :**

-**Hai môn “Thiền” và “Tịnh” song tu, thì không hạp (căn) được, trừ khi là người Thượng** Thượng căn, vì một bên theo Không môn (*Thiền*), còn một bên theo Hữu môn (*Tịnh*).

“**Cái Không**”, “**cái Có**” đối nhau thì làm sao song tu được ?

Cho nên, **Mật Tông** và **Tịnh Độ** đều khó như nhau và cũng đều dễ như nhau.

Tại sao dễ ?

Dễ vì câu A-DI-ĐÀ PHẬT hay Chú UM BRUM HÙM, thì ai cũng trì được.

Nhưng tại sao khó ?

Khó bởi vì cả hai đòi hỏi người Trì (Chú), hoặc Niệm (Phật) đều phải có được cái tâm trong sáng (là tâm không háo danh, không mong cầu, không nghi ngờ, không phân biệt.v.v...) thì mới có thể phát sinh ra được “tâm lực”, rồi từ tâm lực đó dần-dần mới có được “thần lực.”

Chính cái “**tự lực**” này mới phụ với “**tha lực**” của Đức Phật A-DI-ĐÀ mà đưa mình về Cực-Lạc được.

Nhờ có Tâm lực trong sáng mới bắt được làn sóng của chư Phật, Bồ-Tát, mới cảm ứng đạo giao, mới hóa giải được nghiệp nạn tiền kiếp, mới tiếp dẫn vãng-sanh.

Còn như, nếu dùng cái tâm phân biệt, tâm phan duyên, tâm cố chấp, tâm xấu ác, tâm mong cầu việc bất chánh, mà niệm Phật thì sẽ bắt phải làn sóng của Ma, khiến cho Ma Quỷ kéo đến đây nhà, bệnh tật kinh niên, khảo đảo không ngừng, công việc làm luôn gặp nhiều trắc trở, gia đình bất an, sở cầu không được như-ý v.v... Dù niệm Phật bề cổ cũng không được vãng-sanh, trái lại còn làm “**oan gia**” trong cửa đạo (vì vô tình đã tiếp tay với kẻ ác tiêu diệt Phật Pháp, mà ngay chính mình không hề hay biết, cứ tưởng rằng mình đang tu hành và làm Phật sự!).

Phải biết :

Cả hai, một **MẬT**, một **TỊNH** đồng chung nguồn gốc mà sanh ra. Nay phối hợp cả hai phần (**MẬT** và **TỊNH** này) lại thì sự thành công càng tăng thêm gấp bội.

Trong bộ Luận Đại Trí-Độ, Ngài Cưu-Ma-La-Thập có giảng rõ :

- Trì Chú có nghĩa là gìn giữ và bảo vệ.
- Gìn giữ là gom góp các pháp lành không cho tan mất (nghiệp thiện còn).
- Bảo vệ là ngăn ngừa tâm bất thiện không cho phát sanh (nghiệp ác không sanh).
- Trì Chú là giúp tăng trưởng Huệ lực, Thần lực (giúp tiêu trừ nghiệp ác của những kiếp trước).
- Miệng chuyên trì chú, lâu ngày sẽ có được “Thần khẩu”.
- Tai chuyên nghe tiếng chú sẽ có được “thần nhĩ”.
- Mắt chuyên “quán” hình Phật, hình Bồ-Tát lâu ngày sẽ đạt được “thần nhãn”.
- Thống nhiếp và duy trì vô-lượng Phật Pháp, khiến không bao giờ hoại diệt.

Khi trì Chú, tay nên kết Ấn, miệng trì Chú (trì cho ra tiếng), mắt nhìn tượng Phật, tâm quán (nhớ tưởng đến Phật) hoặc chữ **RÂM** (là chủng-tử biểu tượng cho bản thể của chư Phật).

- Duy trì tâm lực và bảo tồn chân khí.

(như người bị mất hết chân khí sẽ bị bệnh hoại, thân tâm thường mệt-mỏi, ngày càng kiệt sức, ngủ nhiều, trí-huệ mê mờ, không còn tự chủ, dễ bị Ma quỷ dựa nhập).

- Người chuyên trì Chú có được chánh tâm, chánh ý

Pháp môn Trì Chú giúp cho người tu “**phát sanh trí huệ**” để kiểm soát được hành động, lời nói, ý-nghĩ và phân biệt được rõ-ràng đầu tà, đầu chánh. Như vậy thì hành động, lời nói và ý-nghĩ sẽ trở nên trong sáng, vọng niệm tự nhiên không khởi. Không khởi niệm phân biệt, giữ tâm trong sáng thì mới phát sinh ra được “**đạo lực**” (cái lực này mới có khả năng độ mình, độ người, cứu độ vong linh, giúp giải được nạn Thiên-tai, hóa giải ma nạn và được giải-thoát).

Cách niệm Phật, trì Chú lớn tiếng này gọi là **“Bố Ma”** (làm cho ma khiếp sợ mà bỏ chạy hoặc quy phục), nhiếp được thân, khẩu, ý trong sáng và có được những lợi-ích đặc biệt sau đây:

1. Diệt được sự buồn ngủ, hôn trầm.
2. Tâm không tán loạn.
3. Chuyện đời chẳng lọt vào tai.
4. Có cặp mắt sáng.
5. Tiếng nói rõ ràng, mạnh mẽ, cứng chắc, đầy oai lực.
6. Có tướng đi mạnh mẽ, oai phong.
7. Lời nói thẳng thắn, mạnh dạn.
8. Tâm thần cương trực, không nhút nhát, không sợ sệt, xông pha vô trận hàng phục ma quân.
9. Động mãnh, tinh tấn.
10. Tâm lực, thần lực phát sanh ra cực mạnh.
11. Bệnh nghiệp được tiêu trừ.
12. Tứ Đại điều hoà.
13. Tâm thể an nhiên.
14. Khi trì Chú phát ra vòng hào quang sáng bao phủ quanh thân người trì Chú.
15. Bùa ngải, độc trùng, gió độc không xâm phạm đến thân mình được.
16. Thiên Ma phải nể sợ.
17. Vong linh vất vưởng chung quanh nghe được âm thanh của Thần Chú đều được siêu-thoát.
18. Côn trùng, chuột, kiến, gián, nhện, bọ, tự động đi mất, hoặc được thoát kiếp hết.
19. Những vong linh của **“oan gia, trái chủ”** và cửu huyền cũng được nương theo ấn chú, Phật lực mà siêu thoát.
20. Thiên Long Hộ-Pháp luôn ở bên cạnh hộ trì, an ủi, nhắc nhở, chỉ dạy v.v...
21. Tất cả sở cầu đều được như-ý.
22. Danh tiếng từ từ vang khắp mười phương.
23. Tam Muội hiện ra trước mắt.
24. Mười phương chư Phật, chư đại Bồ-Tát đều vui mừng thọ ký.
25. Được diện kiến Tây phương, thấy PHẬT và gặp vô số BỒ-TÁT, THÁNH TĂNG, TỔ SƯ ở Cực-Lạc.
26. Lâm chung chánh niệm, biết trước ngày giờ, vãng sanh Cực-Lạc quốc.

Tu-tập theo pháp môn Mật-Tịnh tức là **“luyện”** cho thân tâm được thuần-thục, nó đòi hỏi người tu một sự **“tha thiết”**, **“quyết tâm”** xả bỏ những tâm xấu, tâm chấp, tâm tham, luôn mong cầu được giải thoát, chứ không phải là **“có căn”** (Mật) mới tu được. Nếu căn cơ cao, tâm đã tịnh, thì cần chi phải tu (niệm Phật, hay Trì Chú) ?

Ở phần trước đã có nói :

Muốn đạt được kết quả tốt đẹp trên đường tu **MẬT TÔNG**, thì điều tiên quyết là chớ nên khởi lòng nghi ngờ, khinh báng chi cả. Dù cho lòng **“ngghi”**, **“chấp”** ấy nhỏ như hạt bụi đi

chẳng nữa, quyết cũng chẳng nên có. Cứ một lòng chặt dạ y theo đó mà hành trì, thì được gọi là **“đúng như pháp”** vậy! Vì chư Phật, Bồ-Tát quyết không bao giờ vọng ngữ (*nói lời dối gạt*)!

Cho nên, muốn bảo đảm được vãng-sanh trong kiếp này, song-song với niệm Phật, ta cần phải kiêm thêm phần Trì Chú, mới giải được sự khảo đảo khi oan-gia kéo đến và chắc thêm phần vãng-sanh cho chính mình.

Hai chữ **MẬT-TỊNH** này hàm ý là :

Người tu phải **TRÌ CHÚ** (*Mật*) trước, rồi mới **NIỆM PHẬT** (*Tịnh*) sau.

Tại sao ? Vì khi trì Chú sẽ tạo ra cái **LỰC** (*để giúp cho thân nhẹ-nhàng, Khẩu thanh-tịnh, Ý trong sáng*), như vậy khi **NIỆM PHẬT** mới được trọn vẹn công đức. Nếu luôn hành trì như vậy, giữ tâm trong sáng như vậy suốt đời, thì chắc-chắn sẽ được vãng-sanh, vĩnh-viễn thoát ly sanh-tử luân-hồi.

(*Nên xem Kinh “Đại Thừa Trang-Nghiêm Bảo-Vương” để biết rõ thêm về công-năng của Thần-Chú, sự lợi-ích của Mền Tỳ-Lô, mặc áo Chú, đeo Chú, vẽ Chú và mật hạnh của người thọ Bồ-Tát giới (là thực hành hạnh Bồ Tát đi cứu-độ chúng-sanh làm cho “âm siêu, dương thối”) và công-đức về việc “trích máu tả Kinh”*).

Tóm lại :

Muốn **HÓA GIẢI ĐƯỢC THIÊN-TAI, NGHIỆP DỮ, THOÁT ĐƯỢC MA NẠN**, bình yên tu hành cho đến ngày **VÃNG-SANH**, bắt buộc phải hành trì Pháp môn **Mật-Tịnh** song tu.

Miệng NIỆM PHẬT, nhưng tiếng Chú lúc nào cũng vang rền bên tai (*nghĩa là trong nhà nên mở máy trì Chú lớn suốt ngày, đêm để nghe, giúp tiêu trừ trược khí, âm khí trong nhà, giúp cho nhập tâm chú thì nghiệp bệnh sẽ được tiêu trừ*)

Câu thần Chú **“thay cho tiếng lệnh của chư Phật và Bồ Tát”**, nên có công năng giải nghiệp nạn không thể nghĩ bàn, giúp **HỘ THÂN KHÔNG BỊ NẠN TAI** (*nước, lửa, bão lụt, kẻ ác làm hại, bùa ếm, ma quỷ, không làm hại được đến thân của người đang trì Chú này*).

Hễ **“hóa giải”** được cho mình bình an, thì sẽ giúp cho những người chung quanh cũng được bình an, thoát nạn. Tất cả Thiên Tai, chiến tranh, khói lửa đều do **TÂM** của chúng sanh chiêu cảm ra hết cả.

Vì chúng sanh thường hay có :

- **TÂM SÂN dữ tợn**, nên chiêu cảm ra **LỬA** dữ.
- **TÂM MONG CẦU, THAM-LAM**, nên chiêu cảm ra **MƯA, BÃO LỤT, SÓNG THẦN**
- **TÂM SÁT, ẾM HẠI NGƯỜI**, nên chiêu cảm ra **CHIẾN TRANH, KHÓI LỬA**.
- **TÂM SI-MÊ**, nên chiêu cảm ra **GIÓ XOÁY, GIÓ BÃO** và trùng-trùng điệp-điệp những cái khổ đến, sẽ không giản dị, không dễ dàng đối phó.

Bởi vì tất cả Thiên Tai gây ra đều do nơi **TÂM ÁC** của chúng-sanh. **Bởi Tâm chúng-sanh càng thông minh thì càng ác, càng dữ, càng có nhiều sáng kiến, nhiều thủ đoạn, càng phát minh, càng tân tiến, thì hậu quả sẽ càng “đập lại” chúng sanh không thiên di.**

Tổ sư dạy rằng :

Thông minh đa ám muội,

Toán kế thất tiện nghi,
 Tổn nhân chung tự thất,
 Ý thế họa tương tùy.

“10 phương chư Phật và hàng hà sa-số Bồ-Tát đang hiện thân bao phủ cõi Ta-bà (của chúng ta), nhưng không làm sao ngăn chặn được làn sóng thần đen kịt đang ồ-ạt kéo đến một cách dữ tợn...”

Muốn HÓA GIẢI được Thiên tai, nghiệp dữ, thì cũng phải từ nơi TÂM “**thiện**” của chúng-sanh mà TU SỬA, SÁM HỐI, TRÌ CHÚ và NGỪNG LÀM ÁC, thực hành tất cả điều thiện. Rồi :

- Dùng LỰC THIỆN trong tâm mình “quán” vang xa ra để hóa giải những điều hung ác.
- Dùng LỰC THANH TỊNH từ nơi tâm để hóa giải những sự biến động.
- Ngồi tại nhà TRÌ CHÚ vẫn giải được nạn tai cho chúng sanh.

Nên hiểu rằng, Phật chỉ độ người hữu duyên. Chư Phật, Bồ-Tát chỉ giúp cho những người có căn lành TU SỬA và HOÁN CHUYỂN TÂM TÁNH, thường xuyên kiểm tâm, hành trì điều thiện; như vậy các Ngài mới có thể giải nạn tai được. Cho nên Phật, Bồ-Tát không thể nào CỨU ĐƯỢC NHỮNG CHÚNG SANH CÓ TÂM ÁC.

Cũng như Ma Vương, không thể nào đứng giữa hư không để “tiêu diệt” được hết những chúng sanh có tâm chí thành và chân chánh !

- Ma Vương không hại được người có tâm lành, tu hành chân chánh.
- Phật, Bồ-Tát không cứu được người có cái ÁC Tâm.
- Phật và Ma Vương cũng đều nương theo tâm thiện, tâm ác của chúng-sanh mà thôi.

BỒ-TÁT cùng với chư PHẬT khắp 10 phương đều nghe, đều thấy hết những tiếng kêu cứu, những lời than khổ của chúng-sanh, nhưng không cách nào cứu được họ, vì phải do TÂM CỦA CHÚNG-SANH đó THA THIẾT, THẬT LÒNG MUỐN CỨU.

Những người thật lòng kêu cứu, đều đã được Bồ-Tát ra tay cứu-độ cho họ được tai qua nạn khỏi hết rồi (*số chúng sanh được cứu thì rất là ít oi*). Còn số người đang và sẽ bị nạn tai, khói lửa trong tương lai và nghiệp lực lôi kéo nhiều không kể xiết. Xác người chết như bèo trôi sông vậy.

Chư Phật, Bồ-Tát chỉ đành biết lấy mắt nhìn mà roi lệ. Vì quý Ngài không thể cứu độ chúng sanh có những TÂM quá ác độc được. Chiếu đúng theo luật thì gieo NHÂN nào, hái QUẢ đó.

Cho nên, mỗi khi Thiên Tai, oan gia kéo đến mình, thì đừng nên trách Trời, Phật chi cả cho mang thêm tội, mà hãy dùng 2 tay đập vào đầu mặt mà **chửi mắng mình “sao mà ác quá vậy, để bây giờ phải trả quả ác, không ai cứu được cả!”**

Lành, dữ, thiện, ác, siêu, đọa, họa, phước đều do nơi TÂM thiện hoặc ác cả. Hễ giữ được cái Tâm vui vẻ, thì trong nhà ảnh hưởng sự mát mẻ, nhẹ nhàng, công ăn việc làm yên ổn. Còn như trong Tâm mang nhiều phiền não, chấp nhất, bực bội, sân si, thì trong nhà bị khí đen bao phủ, nặng nề, bệnh hoạn, công ăn việc làm bị trắc trở, vợ chồng gây gổ v.v...TÂM của một

người đã ảnh hưởng như vậy rồi, thì nói chỉ đến nhiều cái TÂM ÁC cộng lại, sẽ ảnh hưởng như thế nào? Hễ TÂM chúng sanh chịu “XẢ” thì an bình, vui vẻ thì cả thế giới cũng sẽ an lành, bình yên, mưa hòa, gió thuận. Điều này được chứng minh qua một câu chuyện tại Hoa Thịnh Đốn có “4 ngàn cái TÂM an bình” :

Cách đây 37 năm về trước, Tạp chí Khoa học của Mỹ đã tuyên bố một nghiên cứu thí nghiệm xã hội học lần đầu tiên được thực hiện tại Đại Học Maryland, thuộc vùng Washington DC. Mùa hè vào năm 1993, có 4 ngàn người từ khắp thế giới (81 quốc gia) ghi danh tham dự khóa TU “**THIỀN MẬT**” (*Thiền định của sự TRÌ CHÚ*) suốt 2 tháng. Họ dạy cho 4 ngàn người này phương cách TRÌ CHÚ để giúp cho ĐỊNH cái TÂM của họ, hầu có thể làm giảm “**ẢNH HƯỞNG**” và “**NGUỘI**” bớt đi những việc ác, hành hung, giết người, hãm hiếp, cướp giật, bạo lực và kẻ tội phạm v.v... đã xảy ra cực mạnh tại Washington, DC trong thời điểm đó.

Kết quả trong 2 tháng là: Họ đã phát hiện ra và cho thấy rằng: **tỷ lệ tội phạm, bạo lực - trong đó bao gồm luôn việc giết người và hãm hiếp – đã được giảm xuống 23% trong thời gian thử nghiệm cái ĐỊNH TÂM của 4000 người.**

Nhà Vật lý học Tiến Sĩ Hagelin đã từng nghiên cứu trước đây cho biết rằng :

“Những kỹ thuật **Thiền Định** và **Trì Chú** giúp tạo ra một trạng thái “**thư giãn**” sâu sắc. TÂM LỰC của 4000 người tham gia tạo ra một làn sóng AN-BÌNH, NHẸ NHÀNG và DỊU-MÁT đã ảnh hưởng đến môi trường TRẬT TỰ chung quanh và ảnh hưởng luôn đến những người khác (*mà không hề biết và không tham dự trong cuộc thử nghiệm này*). Tâm Lực của 4000 người này hợp lại đã tạo ra động tác “**HIỀN HÒA**” chiêu cảm và ảnh hưởng đến “**khí hậu**” cho đến số “**phạm nhân**” trong xã hội cũng được “**yên lành**”. Kết quả cho thấy sự cảm ứng của lãnh vực về “**Tâm Thức**” (*Học*) mạnh không thể nghĩ bàn.”

Những sự chết chóc, khổ nạn, bạo lực gây ra bởi sự “**căng thẳng**” cực mạnh từ trong “**Cộng TÂM**” của chúng sanh mà ra. Người đã chết rồi, cũng còn mang nghiệp cũ, đầu thai lại tạo thêm nghiệp mới và cộng thêm nghiệp chung của môi trường trong xã-hội. 3 cái nghiệp cộng lại quá nặng, nên cái tâm khó mà được trong sáng, không dễ dàng tẩy, rửa cái tâm dơ, đục như người tu thường nghĩ, nên rất khó đi đến con đường giải-thoát của bậc Thánh nhân.

Các nhà khoa học gia như Edison và Marconi cũng đã chứng minh cho ta thấy những làn sóng (*của điện, radio*) có khả năng chuyên chở ánh sáng và âm thanh, thì Tâm lực của chúng sanh cũng vậy.

Mỗi khi phát lên tiếng trì Chú (*với tâm trong sáng*), lập tức hào quang của tâm Chú này phát sáng ra chuyên chở cái Tâm lực của người đang trì Chú và người trì Chú đó cũng đang chuyên chở hết Tâm-ý của BỒ-TÁT, và luôn cả Tâm lực của PHẬT, lập tức vang ra xa, HÓA-GIẢI hết tất cả biến động chung quanh, tai qua, nạn khỏi, mọi việc bình an, cho nên khi trì Chú phải cần có được cái Tâm trong sáng.

Tóm lại, Phật tử tu Mật-Tông cần phải nên biết rằng :

Đức QUÁN THẾ-ÂM Bồ-Tát cùng với chư PHẬT vì thương chúng sanh, nên đã ban cho chúng ta một kho tàng vô tận, mà chúng sanh không biết sử dụng đúng chỗ, đúng như pháp, nên không được lợi ích và cảm ứng chi cả.

Người đời không hiểu rõ công năng biến hóa thù thắng và thần lực cao siêu vô cùng tận của Chú, nên đã **khởi tâm tà, lạm dụng “Ấn, Chú” của Phật, của Bồ-Tát** (để không chế người, hãm hại người lành, làm **trái ngược** với “**Tâm từ-bi**” và **khắc** với “**Tâm-ý**” của Phật, của Bồ-Tát), thì nó sẽ phá tác rất nhiều, hậu quả (đọa-đầy) cũng sẽ vô cùng tận.

Phải cẩn thận điều này.

Người đời có quá nhiều thứ ác tâm, tham, sân lầy lùng và thường mong cầu (toàn những sự việc mà không thể nào ban cho được), lại lười biếng không chịu tự bản thân tìm cầu học hỏi chi cả, không chịu tu tập, không chịu hành trì đúng theo chánh pháp (của Phật dạy), không chịu bố-thí, không chịu làm những điều thiện. Chỉ muốn tất cả tiền tài, danh lợi và mọi sự ham ưa phải rơi vào hết trong tay của mình mà thôi. Họ đã không sợ chết, không sợ tội, không sợ đọa đầy, không sợ hậu quả, nên đã thẳng tay phỉ báng, ngăn cấm người tu tập theo chánh Pháp, lợi dụng Phật pháp giết hại người có căn lành trong cửa đạo nhiều không kể xiết, chỉ vì một chút hư danh !

Nhiều người đang tu tập không biết rằng:

Tất cả thần Chú của Phật của Bồ-Tát rất là diệu-dùng, xem như là một câu thần chú “**như ý**”, có công năng “**hóa giải nghiệp tội**”, cứu người ra khỏi tất cả sự khổ nạn, đưa người thoát khỏi cảnh đọa đầy, giải thoát ra khỏi 3 cõi, 6 đường, chứ không thể làm trái ngược lại theo những tâm ác của người đời được, sẽ bị quật ngược trở lại phá tác ngay; thì kết quả sẽ không tốt.

Cho nên, dù chỉ khởi lên một niệm không tin, một lời phỉ báng (Ấn Chú của Phật) cũng đủ gây tạo cái quả báo sẽ không gặp được chánh pháp trong những kiếp vị lai !

Hễ khởi những tâm ý xấu, ác muốn hại người như thế nào, thì sẽ chuốc lấy cái hậu quả y như vậy.

“**Ngâm máu phun người dơ miệng mình,**” cũng giống như ngược mặt lên trời mà phun nước bọt vậy.

Vì thế, người trì chú **Hộ thân, chú Đại-Bi, chú Lục Tự Đại Minh** và những chú khác của chư đại Bồ-Tát, bắt buộc phải có lòng từ bi, hỷ xả, thành kính, tâm ý phải thanh tịnh và trong sạch để trì Chú, thì hưởng chi là trì chú của PHẬT, thì kết quả sẽ lớn như thế nào !

Cho nên người trì Chú chỉ được mong cầu những điều tốt đẹp, ích-lợi cho người khác và cứu độ cho người thoát khỏi cảnh khổ, chướng nghiệp khảo đảo, nạn tai đang xảy ra khắp nơi. Nếu có tâm-ý tốt, tạo phương tiện và dẫn dắt người tu tập theo chánh pháp, thì mới **sử dụng Ấn Chú được cho bất kỳ một trường hợp nào** (không có mang lỗi).

*Tà nhờn thuyết chánh pháp, chánh pháp biến vi tà,
Chánh nhờn thuyết tà pháp, tà pháp xu bội chánh.*

Khi trì Chú, phải “**XẢ**” bỏ, giữ lòng trong sạch, thường làm hạnh Bồ Tát, lòng Từ-Bi phát khởi, thì mới có thể phát huy được TÂM LỰC, THẦN LỰC sẽ bay xa ngàn dặm, tâm ý trong sáng của người đang trì chú bay đến tận 10 phương chư Phật, xuyên thủng cả càn khôn vũ trụ, sẽ được hằng hà sa số chư Phật, chư đại Bồ-Tát phóng quang chiếu sáng bao bọc cho

người đang trì Chú đó, thì đâu sợ gì không được cảm ứng đạo giao, đạo lực ngày càng thêm thăng tiến, sở cầu luôn được như ý. Mọi việc từ trong gia đình (*thân tộc*) cho đến việc ngoài đời cũng đều được tốt đẹp hết cả.

Lòng **“thương”** của chư Phật, của Đức QUÁN THẾ-ÂM Bồ-tát (*nói riêng*) và chư đại Bồ-Tát ở khắp 10 phương (*nói chung*) đối với chúng sanh vô bờ bến, vô cùng tận.

Quý Ngài luôn cảm nhận được tất cả tâm ý của chúng sanh, nhưng vì TÂM của chúng sanh không được trong sạch, Ý (*tưởng*) rất là không lành và luôn bị che lấp bởi những điều sai quấy, sân hận lấy lòng, tham danh, đoạt lợi, hại người lành một cách dữ tợn. Do đó mà trì Chú lâu năm vẫn không thể nào giao cảm được với chư Phật, chư Bồ-Tát.

Quý Ngài chỉ biết yên lặng đứng nhìn mà rơi lệ, Bồ-Tát đứng kề cận với một chúng sanh đang đau khổ, đang trong hoạn nạn, mà không thể nào giao cảm được cả, cũng không thể nào cứu độ được cho những chúng sanh đó. Vì họ không TIN là thật sự có Phật, có Bồ-Tát hiện đang kề cận, chỉ dạy cho những chúng sanh có đại duyên, có tâm thành tu tập !

Bồ-Tát rất đau lòng vì muốn giảng giải, muốn chỉ rõ cho chúng sanh hiểu cũng rất khó, vì lời dạy của Bồ-Tát không thể nào lọt hết vào tai của chúng-sanh, nên phải mượn thêm tay người (*mà có tâm thành, chân chánh, có đạo lực*) để phụ cứu người là như vậy.

Cho nên người mà chuyên tâm, nhất tâm trì Chú, xem như có Bồ-Tát đang đứng trước mặt, mà chân thành sám hối và tu sửa thân tâm được trong sạch, thì sẽ đạt được cái **“Tâm lực, Trí lực, Thần lực”** cực mạnh, sẽ cảm ứng đạo giao với PHẬT, với BỒ-TÁT và được gặp Phật, gặp Bồ Tát dễ dàng, nhất là sẽ cảm hóa được vong linh của oán nghiệp.

Điều này không có gì là khó tin, khó được, khó hiểu cả. Cứ thật TIN, thật TÂM và thật TU đi sẽ đạt được kết quả như trên.

Mây tan vàng nguyệt rạng, nước cạn trái châu bày, Tâm trong sáng thì Phật hiện. Thiên-tai cũng không nổi lên được, kẻ ác không hại được, ma quỷ cũng không phá được.

Một khi tâm (*căng thẳng*) của chúng sanh lắng xuống, tâm được AN, BÌNH rồi, sẽ phát khởi được cái Tâm **“từ bi hỷ xả”** (*không còn ác, tham lam, sân hận, đố kỵ, ganh tỵ và chấp nhất nữa*). Mọi người sẽ trở thành một cái máy phát trật tự và hòa bình trong xã hội, an vui mãi mãi.

Nếu chúng sanh chịu tập phát khởi **“thiện tâm”** nhiều hơn, nhất dạ hành trì pháp môn **“Mật-Tịnh”** (*song tu*) do ngài VÔ-NHẤT Đại sư khai sáng, và thực hành y theo lời dạy của Đức QUÁN THẾ ÂM Bồ-Tát, thì sẽ giải được Thiên Tai, nghiệp nạn và bảo đảm cho bước đường **“giải thoát”** cùng **“vãng sanh”** ngay trong đời này.

Trân Trọng

Nam mô A-DI-ĐÀ PHẬT Tác Đại Chứng Minh.

Btg. Bảo-Đăng